

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; khoản 7 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020; khoản 3 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 213/QĐ-TTg) và Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Quyết định số 798/QĐ-BTC) tại cơ quan Đảng Cộng sản

Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các doanh nghiệp và các đối tượng khác đang quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là các cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Yêu cầu

2.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.2. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành; trách nhiệm được phân công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

2.3. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê; tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Tổ chức thực hiện kiểm kê theo từng loại tài sản thuộc phạm vi quản lý bảo đảm theo đúng tiến độ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan.

4. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong việc thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg và Quyết định số 798/QĐ-BTC.

5. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Sở Tài chính

1.1. Xây dựng, tham mưu cho Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và triển khai các nội dung về tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh: Hoàn thành trước ngày 25/5/2024.

1.2. Phối hợp, tổ chức thực hiện kiểm kê thử nghiệm trên cơ sở các chỉ tiêu kiểm kê Bộ Tài chính đã xây dựng (trong trường hợp tỉnh Tuyên Quang thuộc phạm vi kiểm kê thử nghiệm của Bộ Tài chính).

Thời gian thực hiện: Tháng 5/2024 (thời hạn hoàn thành cụ thể từng công việc theo thời gian của Bộ Tài chính).

1.3. Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả tổng kiểm kê trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan và dự thảo hướng dẫn của các Sở, ngành đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 6-9/2024 (thời hạn hoàn thành cụ thể từng công việc theo thời gian của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan).

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tập huấn các các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Tháng 7-12/2024 (thời hạn hoàn thành cụ thể từng công việc theo thời gian của Bộ Tài chính).

1.5. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

2. Các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

2.1. Kiểm kê đối với tài sản công:

a) Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Cụ thể từng công việc theo thời gian của Sở Tài chính tại điểm 1 Mục này.

b) Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính xây dựng các chỉ tiêu kiểm kê đối với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để phù hợp với nội dung Đề án kiểm kê đất đai.

Thời gian thực hiện: Tháng 6/2024.

2.2. Kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang:

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành theo lĩnh vực, các Sở, ngành dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, gửi Sở Tài chính tổng hợp chung, cụ thể như sau:

- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu

hạ tầng cấp nước sạch nông thôn; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đề điều thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Sở Giao thông vận tải:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa) thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Sở Công Thương:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công Thương, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Sở Xây dựng:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Sở Khoa học và Công nghệ:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý khu công nghệ cao tỉnh dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao (*trường hợp trước thời điểm kiểm kê (thời điểm chốt số liệu kiểm kê: 0 giờ ngày 01/1/2025) Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Khu công nghệ cao*).

Thời gian thực hiện: Tháng 8-12/2024.

- **Sở Thông tin và Truyền thông:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

- **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, dự thảo hướng dẫn đối với tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hoá thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 8-9/2024.

b) Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện kiểm kê đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý.

Thời gian thực hiện: Cụ thể từng công việc theo thời gian của Sở Tài chính tại điểm 1 Mục này.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả tổng kiểm kê đối với các tài sản theo lĩnh vực quản lý gửi Sở Tài chính tổng hợp chung để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính kết quả tổng kiểm kê toàn tỉnh: Hoàn thành trước ngày 30/4/2025.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê

3.1. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý do đơn vị đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý: Hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

3.2. Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Đề án, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 20/3/2025.

3.3. Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị mình; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý do đơn vị đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý:

a) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có cơ quan quản lý cấp trên:

Báo cáo cơ quan quản lý cấp trên kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 10/4/2025.

b) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị không có cơ quan quản lý cấp trên:

- Báo cáo Sở Tài chính kết quả kiểm kê tài sản công: Hoàn thành trước ngày 10/4/2025.

- Báo cáo các Sở, ngành (theo lĩnh vực quản lý Nhà nước đối với các tài sản nêu tại điểm 2 Mục này) kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Hoàn thành trước ngày 15/4/2025.

4. Các cơ quan quản lý cấp trên

4.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tại đơn vị, các đơn vị thuộc và trực thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thành lập Tổ kiểm kê, tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp, gửi báo cáo theo đúng thời hạn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Tổng hợp kết quả kiểm kê:

a) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản công, báo cáo Sở Tài chính kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 20/4/2025.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo các Sở, ngành (theo lĩnh vực quản lý Nhà nước đối với các tài sản nêu tại điểm 2 Mục này) kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 15/4/2025.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

5.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện: Hoàn thành trước ngày 15/5/2024.

5.3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê cấp huyện (trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan): Hoàn thành trước ngày 20/5/2024.

5.4. Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện kiểm kê thử nghiệm trên cơ sở các chỉ tiêu kiểm kê Bộ Tài chính đã xây dựng (trong trường hợp thuộc phạm vi kiểm kê thử nghiệm của Bộ Tài chính).

Thời gian thực hiện: Tháng 5/2024.

5.5. Phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý địa phương.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 8-12/2024.

5.6. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

a) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản công, báo cáo Sở Tài chính kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 20/4/2025.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng, báo cáo các Sở, ngành (theo lĩnh vực quản lý Nhà nước đối với các tài sản nêu tại điểm 2 Mục này) kết quả kiểm kê: Hoàn thành trước ngày 15/4/2025.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và điều kiện thực tế của ngân sách địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nội dung Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC và Kế hoạch này để ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC và Kế hoạch này.

Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện một cách chặt chẽ, bài bản, khoa học và bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; định kỳ, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả, tiến độ thực hiện, đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (VấnTH).

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn

